

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Thông tin về dự án

a) Giới thiệu chung về dự án

- Tên dự án: Mở rộng hệ thống SIEM để kết nối, thu thập dữ liệu giám sát ATTT về hệ thống SIEM phục vụ công tác giám sát ATTT cho các trạm mới và trạm cải tạo.

- Chủ đầu tư: Công ty Truyền tải điện 4.

- Nguồn vốn: EVNNPT.

- Địa điểm, quy mô Dự án:

- Địa điểm: Thực hiện tại Công ty Truyền tải điện 4 - Số 413 Đường Song hành Xa lộ Hà Nội, Khu phố 52, Phường Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh và các trạm biến áp 500kV , 220kV trực thuộc PTC4 quản lý vận hành.

- Quy mô:

Căn cứ theo Quyết định số 263/QĐ-HĐTV ngày 10/10/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia đã giao PTC4 làm chủ đầu tư dự án “Mở rộng hệ thống SIEM để kết nối, thu thập dữ liệu giám sát ATTT về hệ thống SIEM phục vụ công tác giám sát ATTT cho các trạm mới và trạm cải tạo” với Quy mô thực hiện như sau:

Quy mô thực hiện dự án “Mở rộng hệ thống SIEM để kết nối, thu thập dữ liệu giám sát ATTT về hệ thống SIEM phục vụ công tác giám sát ATTT cho các trạm mới và trạm cải tạo” gồm:

➤ Đối với 22 trạm mới (chưa có hệ thống SIEM OT):

❖ Nhiệm vụ:

- Thiết lập kênh truyền thu thập log: Lắp đặt USB to LAN, converter E1/ FE, switch, router, khai báo và đấu nối kênh E1);
- Lắp đặt bổ sung và cấu hình Firewall-OT để bảo vệ giữa vùng mạng "Quản trị thiết bị hệ thống", vùng mạng trung gian, vùng mạng ngoài của SCADA Gateway và vùng mạng biên kết nối với SIEM-OT;
- Địa chỉ thực hiện:

STT	Tên Trạm	Địa chỉ
1.	500kV Tân Uyên	DT 747, Khu phố Cây Da, Phường Tân Khánh, Tp Hồ Chí

		Minh
2.	500kV Chơn Thành	Khu phố Minh Thành 2, Phường Chơn Thành, Đồng Nai
3.	500kV Đức Hòa	Ấp Bình Lợi, xã Hòa Khánh, tỉnh Tây Ninh
4.	500kV Long Thành	Ấp Thanh Bình, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
5.	220kV Bến Cát	Khu phố Cầu Sắt, Phường Bến Cát, TP. Hồ Chí Minh
6.	220kV Châu Đức	Ấp Bình Mỹ, xã Ngãi Giao, TP. Hồ Chí Minh
7.	220kV Tây Ninh 2 (Bàu Đồn)	TL782, Ấp 2, Xã Truông Mít, Tỉnh Tây Ninh
8.	220kV Bến Lức	Đường tỉnh 832, ấp 6, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh
9.	220kV Giá Rai	Ấp 3A, Xã Phong Thạnh, Tỉnh Cà Mau
10.	220kV Châu Thành	Ấp Phú Khởi, xã Thạnh Hòa, thành phố Cần Thơ
11.	220kV An Phước	Tổ 19, Ấp Cầu Xéo, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai
12.	220kV Tam Phước	Xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
13.	220kV Tân Biên	DT 793, ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Bình, tỉnh Tây Ninh
14.	220kV Ngũ Lạc	Đường TL914, ấp Đường Liều, xã Ngũ Lạc, tỉnh Vĩnh Long
15.	220kV Cai Lậy	Quốc Lộ 1, Phường Cai Lậy, Tỉnh Đồng Tháp
16.	220kV Mỹ Tho 2	Đường Phạm Hùng, Khu phố 9, Phường Trung An, Tỉnh Đồng Tháp
17.	220kV Nhà Bè	Đường Phạm Hữu Lầu, Ấp 62, Xã Nhà Bè, TPHCM
18.	220kV Trà Nóc	Quốc Lộ 91, đường Lê Hồng Phong, Phường Thới An Đông, Thành phố Cần Thơ
19.	500kV Long Phú	Đường Nam Sông Hậu, Ấp Thạnh Đức, Xã Đại Ngãi, Thành Phố Cần Thơ
20.	220kV Long Xuyên	Khóm Tây Khánh 7, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang.
21.	220kV Sa Đéc	TL853, Ấp Phú Hòa, Xã Tân Dương, Tỉnh Đồng Tháp
22.	220kV Cần Đước	Ấp 8, Xã Mỹ Lệ, Tỉnh Tây Ninh

➤ **Đối với 31 trạm đã có hệ thống SIEM nhưng cần bổ sung thiết bị và cấu hình:**

❖ **Nhiệm vụ:**

- Lắp đặt bổ sung và cấu hình Firewall-OT để bảo vệ giữa vùng mạng "Quản trị thiết bị hệ thống", vùng mạng trung gian, vùng mạng ngoài của SCADA Gateway và vùng mạng biên kết nối với SIEM-OT;
- Lắp đặt switch để đấu nối các dịch vụ điện thoại VoiIP, SCADA (hiện đang dùng cổng trên firewall SCADA để cắm dây).
- Cấu hình thu thập bổ sung nhật ký của các thiết bị mạng (Router, Switch trung tâm, Firewall, máy tính), máy chủ và ứng dụng ĐKMT về SIEM OT.
- Địa chỉ thực hiện:

STT	Tên Trạm	Địa chỉ
1.	500kV Cầu Bông	Ấp Láng Cát, xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
2.	500kV Duyên Hải	Khóm Mù U, Phường Duyên Hải, tỉnh Vĩnh Long
3.	500kV Mỹ Tho	Ấp Thới, xã Bình Trung, tỉnh Đồng Tháp
4.	500kV Ô Môn	Khu vực Thới Lợi, Phường Phước Thới, TP Cần Thơ
5.	500kV Phú Lâm	E4/39/12 Lê Đức Anh, phường An Lạc, tp Hồ Chí Minh

6.	500kV Sông Mây	Ấp Sông Mây, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai
7.	500kV Tân Định	Xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
8.	500kV Phú Mỹ	2B,KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Tp Hồ Chí Minh
9.	220kV Bến Tre	Quốc Lộ 60, Khu phố 1, Phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long
10.	220kV Bình Chánh	221 đường Văn Tiến Dũng, Ấ 59, xã Bình Hưng, Tp. Hồ Chí Minh
11.	220kV Cà Mau 2	Đường 986A, ấp 10, xã Khánh An, tỉnh Cà Mau
12.	220kV Cao Lãnh	Quốc lộ 30, khóm An Định, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp
13.	220kV Châu Đốc	Quốc lộ 91, Khóm Mỹ Thành, Phường Châu Đốc, Tỉnh An Giang
14.	220kV Đức Hòa	Ấp Bầu Công, Xã Hậu Nghĩa, Tỉnh Tây Ninh
15.	220kV Kiên Bình	Xã Kiên Bình, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang
16.	220kV Long An	QL1A, ấp Bình Cang 1, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh
17.	220kV Mỹ Xuân	Đường N2-2, Khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh
18.	220kV Tân Thành	Địa chỉ: Trạm 220KV Tân Thành, KCN Phú Mỹ 2, Phường Tân Phước, Thành Phố Hồ Chí Minh
19.	220kV Tao Đàn	Số 3 đường Huyền Trân Công Chúa, phường Bến Thành, TPHCM
20.	220kV Tây Ninh	DT784 Khu Phố Ninh Nghĩa, Phường Ninh Thạnh, Tỉnh Tây Ninh
21.	220kV Thốt Nốt	Quốc lộ 91, Khu vực Phụng Thạnh 2, Phường Thuận Hưng, Thành phố Cần Thơ
22.	220kV Thủ Đức	Đường 2, Khu phố 52, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
23.	220kV Thuận An	KP Bình Đức, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
24.	220kV Trảng Bàng 2	DT787, khu phố Gia Tân, phường Gia Lộc, tỉnh Tây Ninh.
25.	220kV Vĩnh Long 2	Quốc Lộ 80, phường Tân Ngãi, tỉnh Vĩnh Long
26.	220kV Vũng Tàu	34/5Q Hẻm Bắc Sơn, Phường Phước Thắng, Thành Phố Hồ Chí Minh
27.	220kV Sóc Trăng	Đường Võ Văn Kiệt, khóm 3, phường Mỹ Xuyên, Thành phố Cần Thơ
28.	220kV Bình Long	DT 757, Khu phố Thanh Tuấn, Phường An Lộc, Tỉnh Đồng Nai.
29.	220kV Hóc Môn	Đường Đỗ Mười, Khu Phố 8, Phường Tân Thới Hiệp, Thành Phố Hồ Chí Minh
30.	220kV Mỹ Phước	Đường NA7, Khu phố 5, Phường Bến Cát, Thành Phố Hồ Chí Minh
31.	220kV Xuân Lộc	Xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

➤ **Tại SIEM OT đặt tại PTC4:**

- Tại PTC4 sẽ trang bị bổ sung **04** bộ E1/ FE (8 cổng E1, FE), **01** Switch Layer 3 > 24 port, **04** Router > 08 port để mở rộng các cổng trên switch và router hiện hữu phục vụ cho việc thiết lập kênh truyền cho 22 trạm mới (nêu trên), bổ sung 01 Firewall.
- Bảo dưỡng, tối ưu hệ thống SIEM-OT sau khi mở rộng (gồm tối ưu 01 SIEM OT và chuẩn hoá log 53 trạm: cập nhật tập luật; cấu hình tương quan sự kiện;

dữ liệu nhận diện thiết bị, nguy cơ; các kỹ thuật tấn công, các dấu hiệu xâm nhập (IoC) được cảnh báo bởi cơ quan chức năng, EVN và EVNNPT.

– Địa chỉ thực hiện:

Số 413, đường song hành Xa lộ Hà Nội, khu phố 52, phường Thủ Đức, tp. Hồ Chí Minh.

2. Thông tin về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 2: Tư vấn giám sát
- Giá dự toán gói thầu: 119.900.764 đồng (đã bao gồm thuế VAT)
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày (phù hợp theo tiến độ thi công).
- Loại hợp đồng: trọn gói.

3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Nhằm lựa chọn nhà thầu tư vấn giám sát có năng lực và kinh nghiệm, có đề xuất về giải pháp giám sát và quy trình kiểm soát chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, biện pháp quản lý hồ sơ tài liệu trong quá trình giám sát và nội dung cần thiết khác để thực hiện công tác giám sát đảm bảo chất lượng, an toàn thông tin và tiến độ công trình.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu:

- Giám sát toàn bộ quá trình lắp đặt VTTB và cấu hình dự án “Mở rộng hệ thống SIEM để kết nối, thu thập dữ liệu giám sát ATTT về hệ thống SIEM phục vụ công tác giám sát ATTT cho các trạm mới và trạm cải tạo”.

- Giám sát khối lượng, chất lượng và tiến độ theo hợp đồng và thiết kế đã được phê duyệt;

- Giám sát an toàn thông tin, an toàn lao động, an toàn điện, chất lượng, tiến độ thi công, vệ sinh môi trường.

- Cập nhật dữ liệu giám sát lên phần mềm giám sát thi công IMIS 2.0 của EVN: các ảnh chụp, báo cáo, nhật ký thi công, ký BBNT điện tử....

- Xác nhận khối lượng vật tư thu hồi tại hiện trường trong quá trình thi công (nếu có);

- Thực hiện các nội dung khác theo quy định về giám sát thi công...

2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn:

❖ **Yêu cầu chung:**

Trong suốt quá trình thi công lắp đặt, cài đặt thiết bị, đơn vị tư vấn giám sát phải thực hiện những nguyên tắc sau:

- a) Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc quản lý chất lượng công trình..
- b) Cơ cấu, sơ đồ tổ chức nhân sự hợp lý.
- c) Năng lực cần thiết của từng vị trí theo điều kiện năng lực của tổ chức cá nhân trong hoạt động giám sát..
- d) Phân công trách nhiệm, quyền hạn của các cá nhân rõ ràng, đầy đủ.
- e) Kế hoạch huy động nhân lực theo tiến độ thi công và trong những trường hợp giai đoạn Nhà thầu thi công triển khai lắp đặt, cài đặt thiết bị đồng thời nhiều địa điểm.
- f) Kiểm tra và giám sát thường xuyên, liên tục có hệ thống quá trình Nhà thầu thi công triển khai lắp đặt, cài đặt thiết bị tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải có ghi nhận ký giám sát, biên bản kiểm tra theo quy định.
- g) Hợp tác với Chủ đầu tư và bảo vệ Chủ đầu tư trong các vấn đề liên quan tới công trình.
- h) Kiểm tra dự án, biện pháp tổ chức thi công, kế hoạch tiến độ thi công, công tác an toàn, vệ sinh môi trường theo hợp đồng (nhà thầu thi công lập), hồ sơ pháp lý và hồ sơ dự án. Nêu ra các ý kiến tư vấn hoặc kiến nghị với Chủ đầu tư những vấn đề chưa tốt trong hồ sơ (nếu có). Đưa ra giải pháp và xử lý tại hiện trường các vấn đề kỹ thuật mà không ảnh hưởng đến chất lượng, giá thành và thời gian hoàn thành công trình nhưng phải được sự cho phép của Chủ đầu tư.
- i) Duy trì liên hệ với Nhà thầu và các đơn vị liên quan đến dự án để đảm bảo quá trình triển khai được thực hiện theo đúng hồ sơ dự án, các điều kiện kỹ thuật của công trình, các tiêu chuẩn, quy phạm và thời hạn ghi trong hợp đồng.
- j) Kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng, kế hoạch chất lượng, quy trình và biện pháp tự kiểm tra chất lượng của Nhà thầu nhằm thi công công trình đúng theo yêu cầu của hồ sơ dự án và hợp đồng. Kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm lắp đặt tại hiện trường theo đúng yêu cầu của hồ sơ dự án, yêu cầu kỹ thuật của công trình, các tiêu chuẩn, quy phạm về chất lượng và quy cách vật liệu đưa vào sử dụng trong công trình. Kiểm tra an toàn phòng chống cháy nổ trong quá trình thi công. Kiểm tra thiết bị tại hiện trường có phù hợp với công nghệ và đã qua kiểm định vào sử dụng tại

công trình, biện pháp phòng hộ an toàn. Kiểm tra, có ý kiến về các biện pháp thi công, các giải pháp an toàn của Nhà thầu thi công lập.

- k) Kiểm tra phân tích các đề nghị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng của Nhà thầu.
- l) Kiểm tra tiến độ công trình, chất lượng thi công, nghiệm thu công việc, bộ phận hạng mục công trình, xác nhận khối lượng thực hiện.
- m) Đơn đốc chỉnh lý các văn bản hợp đồng và tài liệu kỹ thuật.
- n) Tham gia cùng Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công tiến hành công tác nghiệm thu theo quy định, hoàn công công trình, chuẩn bị báo cáo nghiệm thu hoàn thành dự án.

❖ **Yêu cầu đối với công tác giám sát, thi công:**

- Giám sát thi công phần lắp đặt vật tư thiết bị: Vật tư thiết bị công nghệ được nhập khẩu từ nước ngoài hoặc gia công, chế tạo trong nước cung cấp cho công trình phải được giám sát chất lượng trong suốt quá trình từ thời nhập kho, bảo quản, đưa vào lắp đặt, thí nghiệm, vận hành thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Nội dung giám sát được thực hiện theo chỉ dẫn kỹ thuật, quy định của Hợp đồng, các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan, hướng dẫn của Nhà sản xuất và các quy định pháp luật hiện hành.

- Tư vấn giám sát phải thiết lập hệ thống QLCL nội bộ của mình với yêu cầu quản lý chặt chẽ chất lượng công trình tại tất cả các công đoạn thực hiện (trước, trong và sau lắp đặt). Hệ thống QLCL phải thể hiện rõ tên các cán bộ được phân công cho từng vị trí quản lý, giám sát và nghiệm thu công việc thi công kèm theo các quy trình cụ thể thực hiện quản lý, nghiệm thu công việc. Hệ thống QLCL phải được rà soát, cập nhật, hoàn thiện thường xuyên trong quá trình thi công và phải trình Đại diện Chủ đầu tư tại công trình thỏa thuận trước khi thực hiện (kể cả khi có sự thay đổi về nhân sự, cơ cấu tổ chức QLCL). Hệ thống QLCL phải thể hiện rõ các nội dung:

+ Sơ đồ tổ chức của bộ phận thực hiện giám sát lắp đặt VTTB công trình gồm: Tư vấn giám sát trưởng, văn phòng hiện trường, văn phòng chính (nếu có) và các giám sát viên phù hợp với yêu cầu, tính chất, tiến độ, quy mô của dự án; trách nhiệm và quyền hạn của tổ chức giám sát lắp đặt, giám sát trưởng và từng giám sát viên trong công tác quản lý chất lượng công trình.

+ Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

+ Kế hoạch tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng (nếu có).

+ Quy trình lập và quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan trong quá trình giám sát lắp đặt, nghiệm thu; mẫu biên bản nghiệm thu công việc, nghiệm thu giai đoạn

hoặc bộ phận công trình (nếu có); quy trình và hình thức báo cáo nội bộ, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện Dự án, các kiến nghị gửi Chủ đầu tư (CĐT); quy trình xử lý khối lượng công việc phát sinh của TVGS và Chủ đầu tư đối với các kiến nghị của Nhà thầu.

- Quy trình tham gia giải quyết vướng mắc, sự cố có liên quan đến công trình; tiếp nhận, đối chiếu, hướng dẫn và giám sát Nhà thầu thi công công trình xử lý theo các kết quả kiểm tra, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và Chủ đầu tư.

❖ Các nội dung giám sát:

a. Nội dung giám sát chất lượng thi công:

- Tham gia kiểm tra sự phù hợp năng lực của các Nhà thầu thi công lắp đặt VTTB so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu;

- Kiểm tra phương án thi công lắp đặt thiết bị (bao gồm cả tiến độ thi công) do nhà thầu lập so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;

- Kiểm tra, rà soát hồ sơ (lý lịch) kỹ thuật và các chứng từ có liên quan theo quy định đối với tất cả các loại vật tư thiết bị được lắp đặt cho công trình (không phân biệt nguồn gốc, xuất xứ);

- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công lắp đặt VTTB theo đúng thiết kế và tiến độ thi công của công trình;

- Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong suốt quá trình thi công theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;

- Đề nghị Chủ đầu tư xem xét, điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế (nếu có) trong quá trình giám sát;

- Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu;

- Lưu trữ hình ảnh (ảnh chụp/ video) của đối tượng giám sát trong suốt quá trình lắp đặt VTTB làm tư liệu phục vụ công tác lập báo cáo định kỳ, kiểm tra (khi có yêu cầu), nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng. Hình ảnh lưu trữ theo định dạng được thoả thuận trước khi thi công, phải gắn thời gian và không gian thực. Khuyến khích số hóa các nội dung giám sát thi công theo yêu cầu cụ thể của Chủ đầu tư.

- Các nội dung kiểm tra hiện trường trong quá trình thi công lắp đặt đều phải được cập nhật trong Nhật ký thi công, lập thành biên bản và thông báo đến Chủ đầu tư.

- Phối hợp với các bên lập hồ sơ hoàn thành công trình;
- Thực hiện công tác báo cáo hàng ngày trên phần mềm quản lý đầu tư xây dựng;

b. Nội dung giám sát thực hiện tiến độ thi công:

- Kiểm tra, thoả thuận tiến độ thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công trình do Nhà thầu lập đảm bảo phù hợp tiến độ thi công đã được duyệt;
- Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thi công của các Nhà thầu thi công. Khi cần thiết, kiến nghị với Chủ đầu tư để yêu cầu Nhà thầu thi công có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công của công trình;
- Đánh giá, xác định các nguyên nhân, xem xét phương án điều chỉnh do nhà thầu trình và đề xuất phương án và báo cáo bằng văn bản để Chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của dự án đối với trường hợp tổng tiến độ của dự án bị kéo dài.
- Kiểm tra năng lực thực tế thi công của Nhà thầu thi công về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng; báo cáo, đề xuất với Chủ đầu tư các giải pháp cần thiết để đảm bảo tiến độ.

c. Nội dung giám sát khối lượng thi công:

- Kiểm tra khối lượng thi công thực tế mà nhà thầu thi công đã thực hiện theo thời gian hoặc giai đoạn thi công và đối chiếu với khối lượng theo thiết kế được duyệt để làm cơ sở nghiệm thu; Không nghiệm thu đối với các nội dung công việc không đúng thiết kế hoặc không đảm bảo chất lượng theo quy định;
- Báo cáo Chủ đầu tư về khối lượng phát sinh so với hợp đồng.
- Tham gia công tác Nghiệm thu, quyết toán khối lượng hoàn thành của Chủ đầu tư cho đến khi Dự án được phê duyệt quyết toán.

d. Nội dung giám sát bảo đảm an toàn lao động:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý an toàn lao động, an toàn thông tin và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công theo quy định của pháp luật về an toàn lao động và bảo vệ môi trường, Thiết kế biện pháp tổ chức thi công đã được thoả thuận; Trong đó, bao gồm và không hạn chế bởi các nội dung sau :

- + Kiểm tra, chấp thuận biện pháp bảo đảm an toàn cho người lao động, thiết bị, phương tiện thi công và an toàn thông tin do Nhà thầu thi công phải lập trước khi triển khai thi công;
- + Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường theo biện pháp đã được thoả thuận. Khi có sự cố hoặc phát hiện có nguy cơ xảy ra mất an toàn phải yêu cầu nhà thầu thi công tạm dừng hoặc đình chỉ thi

công đến khi khắc phục xong mới được tiếp tục thi công, người đề xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật;

- + Kiểm tra, giám sát việc hướng dẫn, phổ biến, tập huấn các quy định về an toàn lao động của nhà thầu thi công;

- + Kiểm tra, giám sát trách nhiệm của nhà thầu thi công trong việc cung cấp đầy đủ các trang thiết bị bảo vệ cá nhân, an toàn lao động cho người lao động, phương tiện và công cụ lao động theo quy định khi sử dụng trên công trường;

- + Kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường trong suốt quá trình nhà thầu thi công theo phương án bảo vệ môi trường được duyệt, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì báo cáo chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường, đồng thời xem xét tạm thời đình chỉ thi công và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

- + Kiểm tra giấy chứng nhận đào tạo an toàn lao động cho người lao động. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì phải cương quyết không cho Nhà thầu thi công sử dụng người lao động chưa được đào tạo và chưa được hướng dẫn về an toàn lao động.

e. Chụp ảnh trong công tác giám sát:

- Hình ảnh được chụp và lưu trữ theo định dạng thoả thuận trước khi thi công, có gắn với thời gian và không gian thực. Các hình ảnh đó được trích xuất những nội dung cần thiết đưa vào hồ sơ nghiệm thu công trình theo yêu cầu nghiệm thu.

- Thực hiện báo cáo bằng hình ảnh, Nhật ký thi công điện tử, biên bản nghiệm thu điện tử và các dữ liệu thi công dự án lên trang gsth.npt.com.vn của phần mềm IMIS 2.0 theo quy định của EVNNPT.

f. Hỗ trợ chủ đầu tư các vấn đề thương mại, pháp lý của hợp đồng:

- Kiểm tra, rà soát các vấn đề liên quan đến vấn đề thương mại, pháp lý của hợp đồng, kịp thời thông báo cho chủ đầu tư những vấn đề gây bất lợi cho Chủ đầu tư trong quá trình thực hiện hợp đồng;

- Hỗ trợ Chủ đầu tư tiến hành thương thảo, xử lý các vấn đề thương mại, pháp lý phát sinh với nhà thầu và các bên liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng;

- Tham gia giải trình với các đơn vị Thanh tra, Kiểm toán và các đơn vị có thẩm quyền liên quan khác đối với các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng khi có yêu cầu.

g. Tổ chức thực hiện:

- Công tác Giám sát lắp đặt VTTB thực hiện theo nội dung quy định trong hợp đồng Tư vấn giám sát giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu tư vấn. Trong hợp đồng Tư vấn giám sát quy định rõ:

+ Nhiệm vụ giám sát thi công công trình giao cho Tư vấn giám sát hiện tại và các mối quan hệ với các tư vấn khác được Chủ đầu tư thuê thực hiện trong cùng dự án và công việc liên quan.

+ Quy định rõ các nội dung giám sát thi công và giám sát thực hiện Hợp đồng phải trình và được Chủ đầu tư thông qua trước khi Tư vấn đưa ra quyết định, thông báo cho Nhà thầu thực hiện.

+ Quy định rõ công tác báo cáo giám sát thi công (hàng ngày, định kỳ theo tuần, tháng, quý và đột xuất...).

+ Quy định rõ trách nhiệm của Tư vấn giám sát trong công tác hoàn thiện hồ sơ QLCL và nghiệm thu, thanh quyết toán công trình.

- Chủ đầu tư tổ chức bộ máy quản lý dự án để giám sát việc thực hiện Hợp đồng tư vấn giám sát thi công nêu trên; giám sát thực hiện các Hợp đồng khác và nhiệm vụ phối hợp giữa các Hợp đồng này.

- Hệ thống QLCL của Tư vấn giám sát phải được trình bày, thuyết minh ngay trong Hợp đồng hoặc thoả thuận Tư vấn giám sát và phải được thông báo cho Chủ đầu tư biết trước khi tổ chức giám sát thi công công trình. Trước khi thực hiện, Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát cần rà soát lại quy trình giám sát chất lượng để cụ thể hoá quy trình thực hiện cho từng giai đoạn, từng nhóm công việc chuyên ngành. Tài liệu thuyết minh hệ thống QLCL phải thể hiện rõ các nội dung:

+ Sơ đồ tổ chức bộ phận thực hiện giám sát thi công gồm Tư vấn giám sát trưởng, văn phòng hiện trường, văn phòng chính (nếu có) và các giám sát viên phù hợp với yêu cầu, tính chất, tiến độ, quy mô công trình; trách nhiệm và quyền hạn của tổ chức giám sát thi công, giám sát trưởng và từng giám sát viên trong công tác quản lý chất lượng công trình.

+ Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

+ Kế hoạch tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng (nếu có).

+ Quy trình lập và quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan trong quá trình giám sát thi công, nghiệm thu ; quy trình và hình thức báo cáo nội bộ, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện Dự án, các kiến nghị gửi Chủ đầu tư, quy trình xử lý và Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư đối với các kiến nghị của Nhà thầu.

+ Quy trình tham gia giải quyết các vướng mắc, sự cố liên quan đến công trình; tiếp nhận, đối chiếu, hướng dẫn và giám sát Nhà thầu thi công công trình xử lý theo kết quả kiểm tra, giám định, phúc tra của các Cơ quan chức năng và Chủ đầu tư.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Quy định tại E-ĐKCT

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. TVGS phải đệ trình cho bên A các báo cáo tiến độ công việc hàng tuần và hàng tháng như sau:

- Thực hiện báo cáo bằng hình ảnh, Nhật ký thi công điện tử, biên bản nghiệm thu điện tử và các dữ liệu thi công dự án lên trang gsth.npt.com.vn của phần mềm IMIS 2.0 theo quy định của EVNNPT.

- Định kỳ 01 tuần một lần (Thứ Năm hàng Tuần), Nhà thầu phải báo cáo khối lượng, tiến độ và đánh giá chất lượng tiến độ và khối lượng công việc thi công đã thực hiện so với hợp đồng cho Chủ đầu tư

- Chậm nhất vào 14h thứ 5 hàng tuần kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, TVGS phải nộp cho bên A báo cáo tình hình thực hiện công việc trong tuần bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung:

+ Các hoạt động, công việc đã được thực hiện và hoàn thành trong tuần trước các hoạt động sẽ được thực hiện và hoàn thành trong tuần của Báo cáo;

+ Các giấy tờ, công văn giao dịch, các kết quả công việc trong tuần trước như kết quả điều tra, khảo sát, thí nghiệm.....;

+ Báo cáo kết quả chuyển bước thi công, nhật ký giám sát hàng ngày bằng các hình ảnh trên công trường và cập nhật vào địa chỉ do Chủ đầu tư cung cấp;

+ Các vấn đề khác mà bên A yêu cầu TVGS phải báo cáo;

2. TVGS phải nộp các báo cáo tháng cho bên A chậm nhất vào ngày 24 của tháng thực hiện. Báo cáo tháng của TVGS phải bao gồm các nội dung sau:

- Mô tả tóm tắt tình trạng thực hiện công việc cùng các chi tiết hạng mục công việc được thực hiện, chỉ rõ tiến độ đã đạt được và các vấn đề khó khăn phát sinh (nếu có) và các biện pháp và tình hình khắc phục;

- Các biểu đồ tiến độ cộng dồn hàng tháng, chỉ rõ việc hoàn thành thực tế so với kế hoạch đã lập ra, mô tả tỷ lệ phần trăm (%) khối lượng công việc đạt được.

- Các giấy tờ, công văn giao dịch, các kết quả của việc thực hiện công việc trong tháng trước như kết quả điều tra, khảo sát, thí nghiệm....;
- Tình hình thực hiện các hạng mục công việc cơ bản và quan trọng;
- Các báo cáo sự cố, an toàn;
- Mô tả các khiếm khuyết chưa được khắc phục;
- Các vấn đề khác mà bên A yêu cầu TVGS phải báo cáo

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu đề xuất nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí theo yêu cầu tại Chương III của E-HSMT.
- Nhà thầu phải bố trí danh sách chuyên gia thực hiện các công tác quản lý giám sát tại công trường với số lượng nhân sự và yêu cầu tối thiểu như sau để thực hiện công tác quản lý giám sát tại công trường phù hợp với phạm vi công việc của gói thầu và các yêu cầu của E-HSMT:

STT	Vị trí đảm nhiệm	Nhiệm vụ	Số lượng	Họ và tên	Đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Tư vấn giám sát trường	Giám sát trường hiện trường	01				
2	Giám sát lắp đặt, cài đặt,	Phụ trách giám sát phần lắp đặt, cài đặt, nghiệm thu	05				

Ghi chú:

- Trong trường hợp Nhà thầu trúng thầu, thời gian bắt đầu thực hiện công việc giám sát tại công trường cho đến khi kết thúc dự án, các vị trí nhân sự chủ chốt (Giám sát trường, Giám sát lắp đặt, cài đặt) được Nhà thầu cam kết không được đảm nhiệm bất kỳ công việc nào thuộc các dự án khác đang được triển khai đồng thời. Trong trường hợp cần thiết phải thay đổi về nhân sự chủ chốt (Giám sát trường, Giám sát lắp đặt, cài đặt) tham gia thực hiện gói thầu, Nhà thầu phải thông báo và được sự chấp thuận của Chủ đầu tư. Nhân sự thay thế phải đảm bảo có năng lực và kinh nghiệm tương đương hoặc tốt hơn so với nhân sự đã dự thầu.
- Nhà thầu phải cử nhân sự tham gia hội đồng nghiệm thu cấp chủ đầu tư, hội đồng nghiệm thu cơ sở, Ban nghiệm thu kỹ thuật, tiểu ban nghiệm thu kỹ thuật theo qui định.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Cung cấp hồ sơ thiết kế và tài liệu liên quan khác (nếu có) cho nhà thầu thực hiện công tác tư vấn, giám sát;
- Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho Tư vấn giám sát trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- Giám sát, kiểm tra Tư vấn thực hiện Dịch vụ;
- Tổ chức kiểm tra thăm tra, nghiệm thu, thanh toán chi phí tư vấn đầy đủ, kịp thời.